

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2020/HS-ST

Ngày: 24 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nam;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Hữu Bình, nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu.

2. Bà Nguyễn Thị Tường, nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố TQ, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2020/QĐXXST-HS, ngày 14/7/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Đăng H**, sinh ngày 05/5/1979;

Trú tại: Thôn Tân Thịnh, xã PỨ, huyện SD, tỉnh TQ;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam, con ông Vũ Đăng M, sinh năm 1940 và con bà Trần Thị H, sinh năm 1947; vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1981; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2007;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 29/7/2019 bị Ủy ban nhân dân xã PỨ, huyện SD, tỉnh TQ ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 153, thời hạn áp dụng 03 tháng.

Tòa án nhân dân huyện SD, tỉnh TQ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở bắt buộc tại quyết định số 02 ngày 10/02/2020, thời hạn áp dụng 12 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. H chấp hành đến ngày 18/4/2020 bỏ trốn.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/4/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TQ; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 21/4/2020, Vũ Đăng H, cư trú tại thôn Tân Thịnh, xã PỨ, huyện SD, tỉnh TQ là người nghiện ma túy, điều khiển xe mô tô BKS 22S1- 194.70 (xe mô tô mượn của Nguyễn Thị Tám vợ H) từ nhà đến khu vực ngã ba Ông Việt, thuộc huyện SD, tỉnh TQ mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Tại khu vực ngã ba Ông Việt, H hỏi và mua được 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng túi ni lon màu đen, bên trong gói bằng giấy bạc màu vàng của một người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine H đi ra khu vực vắng người lấy một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức tim trích vào cơ thể; số Heroine còn lại H gói cầm trong lòng bàn tay trái tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến thành phố TQ, khi đến khu vực thôn 02, xã LV, thành phố TQ, thì bị tổ công tác Công an thành phố TQ đang làm nhiệm vụ phát hiện, yêu cầu dừng xe. H đã thả gói Heroine xuống đất, tổ công tác phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 12 giờ cùng ngày. H tự nhặt gói Heroine giao nộp cho tổ công tác.

Tại Kết luận giám định số: 335/GĐKTHS ngày 24/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TQ kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà thu giữ của Vũ Đăng H gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin), số thứ tự 09 thuộc danh mục IA, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng 0,131g (*Không thấy một ba một gam*).

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Vũ Đăng H kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể Vũ Đăng H.

Trên cơ sở hành vi phạm tội của bị cáo, ngày 08 tháng 7 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố TQ ban hành Cáo trạng số 67/CT-VKSTP truy tố bị cáo Vũ Đăng H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Đăng H, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 21/4/2020, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong có chứa chất ma túy đã thu giữ của

bị cáo, trên các mép phong bì có chữ ký của Hoàng Văn T, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TQ. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da biển kiểm soát 22S1-194.70, ngày 05/5/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị T là chủ sở hữu hợp pháp.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với Luận tội của Đại diện Viện Kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 12 giờ ngày 21/4/2020, tại thôn 02, xã LV, thành phố TQ, tỉnh TQ. Vũ Đăng H, cư trú tại thôn Tân Thịnh, xã PỨ, huyện SD, tỉnh TQ, đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,131g (*Không thấy một ba một gam*) Heroine, mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố TQ, tỉnh TQ truy tố bị cáo về tội phạm nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật hình sự trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước về các chất ma túy; hành vi của bị cáo còn là một trong các nguyên nhân làm ảnh hưởng đến cuộc sống, hạnh phúc gia đình; ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hơn nữa, bị cáo đã bị Ủy ban nhân dân xã PỨ, huyện SD, áp dụng biện pháp giáo dục tại xã và bị Tòa án nhân dân huyện SD ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội, chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo rất kém. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ Hội đồng xét xử thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ngoài ra bị cáo có bố mẹ đẻ là ông Vũ Đăng M và bà Trần

Thị H được nhà nước tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

[3]. Về hình phạt bổ sung: HĐXX thấy rằng bị cáo là người nghiện ma túy, không có công việc, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 0,131g (Không phải một ba một gam). Heroine đã đem đi giám định một phần, số còn lại cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da biển kiểm soát 22S1-194.70, ngày 05/5/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị T là chủ sở hữu hợp pháp, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Công an thành phố TQ; Viện kiểm sát nhân dân thành phố TQ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 21/4/2020 của Vũ Đăng H. Công an thành phố TQ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2332 ngày 18/5/2020, phạt tiền 1.000.000 đồng.

Đối với người đàn ông theo Vũ Đăng H khai nhận là người bán Heroine cho H ngày 21/4/2020 tại khu vực ngã ba Ông Việt, thuộc huyện SD, tỉnh TQ, nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Vũ Đăng H, phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt: Bị cáo Vũ Đăng H, 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 21/4/2020.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước phong bì ghi “Tang vật vụ Vũ Đăng H giám định ngày 21/4/2020” mặt sau phong bì có chữ ký của Vũ Đăng H và chữ ký của ông Trần Quốc Khánh- Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TQ, ông Nguyễn Đức C- Điều tra viên

Công an thành phố TQ, bà Phạm Thị Thu H - Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TQ và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TQ, bên trong có khối lượng 0,111g (Không phải một một một gam) chất ma túy Heroine (Hêrôin).

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố TQ với Chi cục thi hành án dân sự thành phố TQ, lập ngày 10/7/2020).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hà Hữu Bình – Nguyễn Thị Tường

Nguyễn Đức Nam

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- CQCSĐT Công an TP Tuyên Quang;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- Chi cục THADS TP Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

Nguyễn Đức Nam